

Số: 594/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /hs.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- VPCP;
- Lãnh đạo Bộ;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KHTC_{HoanTRH}.

Q. BỘ TRƯỞNG



★ Lê Mạnh Hùng



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 594/QĐ-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ Chính phủ giao Bộ Công Thương tại Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng,

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Chính phủ giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, bảo đảm phù hợp với tình hình trong nước, quốc tế và đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời gian tới; nỗ lực phấn đấu cao nhất để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra.

3. Các đơn vị nghiêm túc quán triệt nguyên tắc lãnh đạo của Đảng với phương châm “Đoàn kết, kỷ cương - Dân chủ, đổi mới - Đột phá, phát triển - Gần dân, vì dân”; đảm bảo liêm chính, vì nhân dân phục vụ; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quyết tâm xây dựng ngành Công Thương kiến tạo và phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

- Thở chế hoá kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, kết luận, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội về xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật trong lĩnh vực Công Thương. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/ĐUB ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Đảng ủy Bộ Công Thương về đổi mới, nâng cao công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật của Bộ Công Thương giai đoạn đến 2030 và Chỉ thị số 02/CT-BCT ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công tác xây dựng pháp luật, thể chế ngành Công Thương năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Tăng cường huy động nguồn lực cho phát triển ngành Công Thương; thúc đẩy và làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống, khai thác mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới trong lĩnh vực Công Thương.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch, quy hoạch, chương trình,

đề án về phát triển ngành Công Thương và các phân ngành, lĩnh vực cụ thể để triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, mục tiêu và nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Rà soát, điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực của Bộ Công Thương bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo điều kiện cho huy động, phân bổ, sử dụng nguồn lực hiệu quả trong thời kỳ mới.

- Thúc đẩy các mô hình kinh tế mới như kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh và kinh tế ban đêm trong lĩnh vực Công Thương; nghiên cứu, đề xuất thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các lĩnh vực mới như chuyển đổi năng lượng và công nghệ số.

- Tăng cường hỗ trợ hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, quy mô lớn trong lĩnh vực Công Thương nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực độc lập, tự chủ của ngành và tham gia hiệu quả vào chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

a. Vụ Pháp chế

- Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi và hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến lĩnh vực thương mại, đầu tư kinh doanh, khoáng sản.

- Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; cắt giảm, đơn giản hoá các điều kiện kinh doanh không cần thiết, mâu thuẫn, chồng chéo, không rõ ràng và cắt giảm thời gian, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền các quy định nhằm tăng cường thống nhất đầu mối quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Rà soát, tổng hợp hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ngành Công Thương; đề xuất cấp có thẩm quyền xây dựng Chiến lược hoàn thiện pháp luật ngành Công Thương tầm nhìn đến năm 2045.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các Chương trình, Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương được phân công tại các Chương trình, Kế hoạch của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tiến độ, chất lượng; khắc phục triệt để tình trạng chậm, nợ các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết;

b. Văn phòng Bộ

Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền tiếp tục thực hiện cải cách mạnh mẽ, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

c. Vụ Tổ chức cán bộ

- Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng theo nguyên tắc của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của

Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đảm bảo một việc chỉ do một đơn vị chịu trách nhiệm, tránh chồng chéo giao thoa chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trong Bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

- Nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền đề xuất sắp xếp các đơn vị công lập thuộc Bộ theo định hướng Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc chuyển đổi các viện nghiên cứu liên quan công nghệ ứng dụng thành doanh nghiệp hoặc sáp nhập vào doanh nghiệp, các viện nghiên cứu cơ bản về trường đại học để phát huy tối đa đóng góp của các viện, trường trong thực hiện tăng trưởng “2 con số” gắn với khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Đôn đốc, hướng dẫn đơn vị triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển nguồn nhân lực ngành Công Thương đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xây dựng và triển khai các chương trình, đề án về phát triển các trường thuộc Bộ về giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo đạt trình độ tương đương khu vực và thế giới, hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở đào tạo thuộc Bộ.

d. Vụ Kế hoạch, Tài chính và quản lý doanh nghiệp

Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

đ. Cục Điện lực

- Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến phát triển năng lượng, đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng tái tạo; đảm bảo an ninh cung ứng điện trong mọi tình huống; cơ chế, chính sách huy động nguồn lực phát triển các công trình hạ tầng chiến lược như điện hạt nhân, điện gió ngoài khơi.

- Xây dựng hạ tầng năng lượng đáp ứng yêu cầu phát triển đột phá kinh tế - xã hội; đẩy mạnh phát triển các dự án năng lượng quan trọng; đảm bảo tiến độ dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2; phát triển các dự án năng lượng tái tạo, chuyển dịch các nhà máy điện sử dụng năng lượng hóa thạch theo hướng giảm phát thải, xanh hóa.

e. Vụ Dầu khí và Than

Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến phát triển dầu khí.

g. Cục Công nghiệp

- Nghiên cứu, rà soát và báo cáo cấp có thẩm quyền về xây dựng và hoàn thiện thể chế và chính sách nhằm thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, nâng cao năng lực sản xuất các ngành công nghiệp chiến lược.

- Nghiên cứu, rà soát và báo cáo cấp có thẩm quyền về xây dựng và hoàn thiện chính sách hướng tới tự chủ, tự cường về nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất, gia tăng giá trị nội địa các ngành công nghiệp nền tảng, chiến lược nguồn nhân lực và khoa học công nghệ gắn với tăng cường vị thế, vai trò của Việt Nam trong chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu.

- Nghiên cứu, xây dựng báo cáo cấp có thẩm quyền xây dựng và hoàn thiện các chính sách thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh và các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ nhằm hình thành các cụm liên kết ngành công nghiệp chuyên môn hóa và các tổ hợp công nghiệp quy mô lớn.

h. Cục Hóa chất

- Nghiên cứu, rà soát và báo cáo cấp có thẩm quyền về xây dựng và hoàn thiện thể chế và chính sách nhằm thúc đẩy phát triển các lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm.

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam.

- Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện chương trình khoa học công nghệ nâng cao năng lực tự chủ công nghệ sản xuất sản phẩm ưu tiên thuộc lĩnh vực hóa chất.

- Nghiên cứu, hướng dẫn triển khai mô hình khu công nghiệp chuyên ngành hóa chất để thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, góp phần phát triển bền vững.

- Xây dựng hệ thống thông tin, chế độ báo cáo và cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất phục vụ công tác quản lý, phân tích, dự báo, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển các phân ngành công nghiệp hóa chất.

i. Cục Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh và khuyến công

- Ưu tiên phát triển, từng bước làm chủ công nghệ sản xuất trong một số ngành công nghiệp mới nổi như công nghiệp chip bán dẫn, công nghiệp robot và tự động hoá, trí tuệ nhân tạo, vật liệu tiên tiến, công nghiệp sinh học, công nghiệp môi trường, năng lượng tái tạo, năng lượng mới.

- Xây dựng cơ chế, chính sách, tổ chức và triển khai các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện nhiệm vụ, giải pháp giảm phát thải khí nhà kính thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực năng lượng, các ngành công nghiệp thuộc phạm vi quản lý đến năm 2030; Nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét thông qua Quỹ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong ngành công thương; tổ chức và triển khai các nhiệm vụ đánh

giá tác động của biến đổi khí hậu, và đề xuất giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành công thương; Tổ chức và triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực, nhận thức và tuân thủ quy định của pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu cho các đối tượng của ngành Công Thương.

- Thúc đẩy chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực Công Thương; đảm bảo sử dụng hiệu quả tài nguyên trong sản xuất công nghiệp. Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững, Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng của ngành Công Thương.

- Kịp thời xây dựng Kế hoạch, phân công, tổ chức triển khai, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao của Bộ Công Thương trong năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Chương trình số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Quyết định số 11/QĐ-BCĐCP về việc Ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ và các Thông báo, Kết luận của Ban chỉ đạo Trung ương.

- Hoàn thành việc xây dựng theo tiến độ, đồng thời nhanh chóng tổ chức triển khai các chương trình khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp Bộ, quốc gia và quốc gia đặc biệt; các cụm, chuỗi nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với việc ứng dụng, chuyển giao, làm chủ các công nghệ lõi, công nghệ chiến lược, các sản phẩm chiến lược trong các ngành, lĩnh vực.

- Đẩy mạnh triển khai các chương trình khuyến công, hỗ trợ phát triển công nghiệp nông thôn, làng nghề và cụm công nghiệp; tăng cường đào tạo, tập huấn, truyền thông và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm công nghiệp nông thôn; triển khai mô hình cụm công nghiệp sinh thái nhằm hướng đến mục tiêu phát triển kinh tế bền vững, tuần hoàn, giảm thiểu tác động môi trường.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động khuyến công, thúc đẩy công nghiệp nông thôn phát triển nhanh và bền vững; đẩy mạnh phát triển thương hiệu RISEP của sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp.

- Tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ nhằm thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia, gắn với phát triển du lịch văn hóa.

k. Cục Kỹ thuật và An toàn môi trường công nghiệp

- Tiếp tục tăng cường quản lý các nguồn thải lớn, có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao; thúc đẩy tái chế, tái sử dụng chất thải trong các ngành công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công thương;

- Tiếp tục xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu môi trường ngành công thương phục vụ hiệu quả công tác quản lý.

- Triển khai nhiệm vụ của Bộ Công Thương tại Quyết định số 2530/QĐ-TTg phê duyệt KHHDQG về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng môi trường không

khí giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045

- Triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 về Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030.

l. Cục Xuất nhập khẩu

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2050.

- Nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng hàng hóa xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; đẩy mạnh khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết.

m. Vụ Thị trường nước ngoài

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, hỗ trợ phát triển thị trường, thúc đẩy xuất khẩu và phục vụ phát triển kinh tế xã hội đi vào chiều sâu.

- Thúc đẩy mở cửa thị trường, tháo gỡ rào cản thương mại và tạo thuận lợi cho xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam.

- Phối hợp triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối doanh nghiệp Việt Nam với đối tác nước ngoài.

n. Vụ Chính sách thương mại đa biên

- Chủ động nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền về việc xem xét, đề xuất Việt Nam tham gia định hình các thể chế đa phương và thực thi nghiêm túc các cam kết quốc tế.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các FTA, mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

o. Cục Phòng vệ Thương mại

- Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền tiếp tục hoàn thiện cơ chế phòng vệ thương mại hiện đại, tăng cường sử dụng công cụ chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ để bảo vệ ngành sản xuất trong nước nhưng vẫn khuyến khích cạnh tranh.

- Kết hợp hoàn thiện pháp luật về phòng vệ thương mại, tăng cường năng lực điều tra và thực thi, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng thời gian được bảo vệ để tái cấu trúc và minh bạch để tránh tranh chấp quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác phòng vệ thương mại để bảo vệ sản xuất trong nước, khắc phục thiệt hại của các doanh nghiệp sản xuất trong nước do hàng hóa nhập khẩu gây ra, đồng thời bảo đảm tránh tình trạng bảo hộ kéo dài.

- Tăng cường bảo vệ xuất khẩu trong bối cảnh các biện pháp phòng vệ thương mại của nước ngoài gia tăng, theo hướng chuyển từ ứng phó bị động sang phòng ngừa và bảo vệ chủ động; phát triển cơ chế cảnh báo sớm và cơ sở dữ liệu ngành

xuất khẩu trọng điểm; tăng cường phối hợp Bộ, ngành, hiệp hội, hỗ trợ doanh nghiệp, bao gồm đầu mối điều phối, hỗ trợ pháp lý và tài chính cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng.

- Nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét thành lập Quỹ hỗ trợ pháp lý và kỹ thuật về phòng vệ thương mại để hỗ trợ doanh nghiệp trong các vụ việc phòng vệ thương mại tại thị trường nước ngoài.

- Đẩy mạnh ngoại giao phòng vệ thương mại thông qua cơ chế đối thoại song phương và đa phương.

- Nghiên cứu, đề xuất có thẩm quyền chủ động xây dựng Chiến lược quản trị rủi ro quốc tế và phòng vệ thương mại nhằm bảo vệ các ngành sản xuất trong nước, thúc đẩy xuất khẩu, ổn định cán cân vãng lai, giảm tổn thương trước cú sốc bên ngoài và thúc đẩy chuyển dịch sang xuất khẩu có giá trị gia tăng cao; đảm bảo tích hợp các cơ chế, chính sách, bao gồm phòng vệ thương mại hiệu quả và chủ động, quản trị dòng vốn và tỷ giá, nâng cao nội địa hóa, bảo đảm an ninh chuỗi cung ứng và hệ thống cảnh báo sớm.

- Xây dựng mạng lưới chuyên gia phòng vệ thương mại kết nối cơ quan quản lý, hiệp hội ngành hàng, luật sư trong nước và quốc tế để hỗ trợ doanh nghiệp; tập trung nguồn lực bảo vệ các ngành xuất khẩu chiến lược, có kim ngạch lớn và thường xuyên đối mặt với nguy cơ bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại.

p. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh hiện đại hóa hạ tầng thương mại.

- Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển và quản lý hạ tầng thương mại biên giới của Việt Nam, bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển thương mại trong giai đoạn mới; xây dựng và phát triển các trung tâm logistics lớn, đạt chuẩn quốc tế gắn với các cảng biển và cảng hàng không; thúc đẩy xây dựng khuôn khổ hợp tác quốc tế về phát triển hạ tầng thương mại biên giới giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới, gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, khai thác và kết nối hạ tầng thương mại, logistics và dịch vụ tại khu vực biên giới, từng bước hình thành hệ thống hạ tầng thương mại biên giới hiện đại, đồng bộ, tạo thuận lợi cho lưu thông hàng hóa và nâng cao hiệu quả giao thương.

- Tăng cường năng lực phân tích, dự báo cung cầu hàng hóa thị trường trong nước, đặc biệt đối với các nhóm hàng hóa thiết yếu, có tác động lớn đến đời sống nhân dân và ổn định kinh tế vĩ mô; Chủ động theo dõi, đánh giá tình hình cung cầu hàng hóa, xây dựng các kịch bản điều hành thị trường theo từng thời kỳ.

- Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về cung cầu các mặt hàng thiết yếu; cơ sở dữ liệu thương mại nội địa kết nối các địa phương, doanh nghiệp sản xuất, hệ thống phân phối và các cơ quan quản lý nhà nước; Thiết lập cơ chế cảnh báo sớm các biến động bất thường về cung cầu, giá cả hàng hóa, phục vụ công tác điều hành thị trường của Bộ Công Thương và Chính phủ; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để

truy xuất nguồn gốc, kiểm soát hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ trên môi trường số.

- Tăng cường phối hợp với các bộ, ngành và địa phương trong việc điều phối nguồn cung hàng hóa thiết yếu, nhất là trong các dịp cao điểm tiêu dùng dịp lễ Tết, thiên tai, dịch bệnh hoặc khi thị trường có biến động lớn.

- Triển khai các chương trình bình ổn thị trường, bảo đảm nguồn cung hàng hóa thiết yếu cho người dân, đặc biệt tại các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, hàng cấm, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, đặc biệt là các vi phạm trên môi trường thương mại điện tử và nền tảng số, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh và bảo vệ các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước.

q. Ủy ban Cạnh tranh quốc gia

- Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đảm bảo đồng bộ với các chính sách, pháp luật liên quan.

- Giám sát cạnh tranh hiệu quả nhằm bảo đảm môi trường kinh doanh minh bạch, công bằng và thúc đẩy phát triển bền vững;

- Xây dựng hệ thống giám sát hiện đại, ứng dụng công nghệ số và phân tích dữ liệu lớn để theo dõi diễn biến thị trường, kịp thời phát hiện dấu hiệu và xử lý các hành vi hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh.

- Kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu.

r. Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

- Triển khai xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Thương mại điện tử; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan nhằm bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật về thương mại điện tử.

- Nghiên cứu nâng cấp, hiện đại hóa và vận hành hệ thống quản lý hoạt động thương mại điện tử phục vụ công tác quản lý nhà nước; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu thương mại điện tử phục vụ công tác tổng hợp, phân tích, dự báo và hoạch định chính sách; nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong công tác giám sát, quản lý hoạt động thương mại điện tử.

- Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử và kinh tế số, triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử và nền tảng số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới nhằm hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

- Phát triển thương mại điện tử gắn với hiện đại hóa hạ tầng thương mại và hệ thống phân phối; thúc đẩy ứng dụng các nền tảng số trong kết nối cung cầu, phát triển thị trường trong nước.

- Khuyến khích phát triển các dịch vụ hỗ trợ thương mại điện tử như thanh toán điện tử, vận chuyển và các nền tảng số phục vụ hoạt động thương mại; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong hoạt động thương mại và phân phối hàng hóa.

- Hỗ trợ các địa phương triển khai các chương trình phát triển thương mại điện tử, nâng cao năng lực quản lý và phát triển thị trường trên môi trường số.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử trong tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia các nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường quốc tế; tăng cường xây dựng và quảng bá thương hiệu quốc gia, thương hiệu doanh nghiệp trên các nền tảng số.

- Theo dõi, nghiên cứu và tham gia xây dựng các quy định, tiêu chuẩn quốc tế liên quan đến thương mại điện tử và kinh tế số; phối hợp triển khai các cam kết quốc tế về thương mại số và thương mại điện tử trong các hiệp định thương mại tự do; hỗ trợ doanh nghiệp thích ứng với các quy định quốc tế và nâng cao năng lực tham gia thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; triển khai đồng bộ, hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công Thương, từng bước nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trên môi trường số, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ, thúc đẩy giải quyết thủ tục hành chính theo hướng trực tuyến, minh bạch, hiệu quả.

- Xây dựng, phát triển và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành Công Thương phục vụ công tác quản lý, điều hành và hoạch định chính sách; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương.

- Nghiên cứu, xây dựng và ứng dụng công nghệ số trong công tác quản trị, phân tích dữ liệu và hỗ trợ ra quyết định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực Công Thương.

s. Cục Xúc tiến thương mại

- Đổi mới toàn diện Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại; tăng cường xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tận dụng hiệu quả các FTA đã ký kết; tập trung xây dựng và phát triển mạng lưới xúc tiến thương mại đồng bộ, hiện đại, chuyên nghiệp và chuẩn hóa.

- Xây dựng và tăng cường quảng bá thương hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao; đẩy mạnh quảng bá sản phẩm gắn với các tiêu chí xanh, an toàn, minh bạch và truy xuất nguồn gốc.

- Thúc đẩy thành lập 02 Văn phòng XTTM Việt Nam tại Nam Kinh và Thành Đô; nghiên cứu, xây dựng Đề án thành lập 01 Văn phòng XTTM Việt Nam tại Viêng Chăn, Lào.

t. Các Viện, cơ quan nghiên cứu thuộc Bộ

Nghiên cứu, cung cấp luận cứ khoa học thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công Thương để thực hiện các nhiệm vụ tại Chương trình hành động này.

u. Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ

- Nâng cấp chất lượng giáo dục nghề nghiệp, ngành nghề đạo đạo đạt trình độ tương đương khu vực và thế giới.

- Đẩy mạnh phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong các hoạt động giáo dục, đào tạo.

- Bám sát thực tiễn và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực Công Thương để tập trung đào tạo nhân lực chất lượng cao theo chuẩn quốc tế, đặc biệt là trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên, các ngành kinh tế mới nổi như trí tuệ nhân tạo, bán dẫn...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Thứ trưởng

- Theo lĩnh vực phụ trách và các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Chương trình hành động này, thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các đơn vị chức năng được giao phụ trách triển khai thực hiện. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

- Thường xuyên, chủ động bám sát cơ sở, tăng cường làm việc với các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội và các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

- Có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao, bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ, thời hạn yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đơn vị được giao phụ trách.

3. Các đơn vị thuộc Bộ

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Theo dõi sát diễn biến trong nước, quốc tế, chủ động phân tích, đánh giá, dự báo và chủ động tham mưu, đề xuất giải pháp, biện pháp cụ thể, kịp thời xử lý các

vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, gửi Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp trước ngày 20 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo.

4. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp

- Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công đảm bảo tiến độ

- Trên cơ sở báo cáo hằng năm của các đơn vị, chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình hành động của Bộ Công Thương.

5. Văn phòng Bộ, Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Trung tâm thông tin Công nghiệp và Thương mại

Chủ trì phối hợp với các đơn vị truyền thông thuộc Bộ, các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình hành động này./.

Phụ lục 1
CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NGÀNH CÔNG THƯƠNG
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 594/BCT-KHTC ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ Công Thương)

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu 2026 - 2030	Đơn vị chủ trì theo dõi
1	Tỉ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP (%)	28	Cục CN, Vụ DKT, Cục HC
2	Giá trị tăng thêm của ngành chế biến, chế tạo bình quân đầu người (USD)	2.400	Cục CN, Vụ DKT, Cục HC
3	Giảm tiêu hao năng lượng tính trên GDP (%/năm)	1 - 1,5	Cục ĐCK

Phụ lục 2
MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG GDP, GRDP CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 594/BCT-KHTC ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ Công Thương)

TT	Ngành, lĩnh vực	Tốc độ bình quân 2026 - 2030 (%/năm)	Đơn vị chủ trì theo dõi
1	Công nghiệp	11,8	Cục CN, Vụ DKT, Cục HC, Cục ĐL
1.1	Công nghiệp chế biến, chế tạo	12,4	Cục CN, Cục HC
2	Khu vực dịch vụ		
2.1	Bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô...	11,0	Cục TTTN
2.2	Vận tải, kho bãi	11,2	Cục XNK, Cục TTTN
2.3	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	12,4	Cục TTTN

Phụ lục 3

**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG**
(Kèm theo Quyết định số 594 /BCT-KHTC ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ Công Thương)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình /Phê duyệt
I	Hoàn thiện, đồng bộ thể chế phát triển, giải phóng sức sản xuất, huy động mọi nguồn lực và tạo động lực mới cho phát triển				
1	Hoàn thiện, đồng bộ Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Luật Quản lý ngoại thương	Vụ PC	Các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Quốc hội
2	Luật Dầu khí	Vụ DKT	Các đơn vị liên quan	2026	Quốc hội
3	Xây dựng cơ chế, chính sách huy động nguồn lực phát triển điện hạt nhân, điện gió ngoài khơi	Cục ĐL	Các đơn vị liên quan	2026 - 2027	Quốc hội
3.1	Hoàn thiện, trình ban hành Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận (sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 189/2025/QH15)	Cục ĐL	Các đơn vị liên quan	2026	Quốc hội
3.2	Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy huy động nguồn lực phát triển điện gió ngoài khơi (nghiên cứu, lồng ghép trong quá trình xây dựng, sửa đổi Luật Điện lực)	Cục ĐL	Các đơn vị liên quan	2026 - 2027	Quốc hội

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình /Phê duyệt
II	Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại ngành, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính				
1	Xây dựng Chương trình phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp mới nổi	Viện CLCS	Các đơn vị liên quan	2026	Thủ tướng Chính phủ
2	Xây dựng Đề án phát triển một số cụm liên kết ngành công nghiệp chuyên môn hoá và các tổ hợp công nghiệp quy mô lớn	Viện CLCS	Cục CN và các đơn vị	2026	Thủ tướng Chính phủ
3	Xây dựng Đề án phát triển công nghiệp đường sắt	Cục CN	Các đơn vị	2026	Thủ tướng Chính phủ
4	Xây dựng Đề án phát triển công nghiệp ứng dụng năng lượng nguyên tử	Viện CLCS	Các đơn vị liên quan	2026	Thủ tướng Chính phủ
5	Xây dựng Đề án phát triển công nghiệp năng lượng xanh, năng lượng sạch	Viện NL	Các đơn vị liên quan	2026	Thủ tướng Chính phủ
6	Xây dựng, phát triển các trung tâm logistics lớn gắn với cảng biển, cảng hàng không trung chuyển quốc tế	Cục TTTN	Các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Thủ tướng Chính phủ
7	Xây dựng chính sách hỗ trợ, kích cầu tiêu dùng, phát triển thị trường tiêu dùng nội địa	Cục TTTN	Các đơn vị	2026	Thủ tướng Chính phủ
III	Về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại				
1	Phát triển nhà máy điện hạt nhân (xây dựng một số nhà máy điện hạt nhân với quy mô phù hợp, công nghệ tiên tiến, an toàn, nhất là nhà máy điện hạt nhân mô-đun	Cục ĐL	Các đơn vị liên quan	2026 - 2027	Thực hiện theo pháp luật về quy hoạch

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình /Phê duyệt
	nhỏ)				và đầu tư xây dựng
2	Phát triển các dự án năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió trên đất liền và ngoài khơi...)	Cục ĐL	Các đơn vị liên quan	2026 - 2027	Thực hiện theo pháp luật về quy hoạch và đầu tư